

CHUYỆN HOA CHUYỆN QUẢ CỦA PHẠM HỒ - NHÌN TỪ PHƯƠNG DIỆN NỘI DUNG

Lê Thị Hiền

Trường Đại học Hồng Đức

Thông tin chung:

Ngày nhận bài: 07/10/2023

Ngày phản biện: 09/10/2023

Ngày duyệt đăng: 05/11/2023

Title:

Pham Ho's collection of stories about flowers and fruits from the aspect of content.

Từ khóa:

Yếu tố dân gian, Chuyện hoa chuyện quả, Phạm Hồ.

Keywords:

Folk elements, Flower and fruit stories, Pham Ho.

TÓM TẮT: Trong dòng chảy văn học thiếu nhi Việt Nam, Phạm Hồ là một trong những gương mặt tiêu biểu. Ông đã thành công với nhiều tác phẩm truyện cổ tích viết cho thiếu nhi, trong số đó có tập truyện *Chuyện hoa chuyện quả*. Tập truyện *Chuyện hoa chuyện quả* tập trung giải thích nguồn gốc xuất hiện, tên gọi của các loài hoa, loài quả, cây cối, các mối quan hệ trong gia đình, xã hội. Bài viết nghiên cứu về yếu tố dân gian trong nội dung thể hiện của tác phẩm, qua đó khẳng định giá trị của tác phẩm trong dòng chảy văn học thiếu nhi.

ABSTRACT: In the flow of Vietnamese children's literature, Pham Ho is one of the typical faces. He has been successful with many works of fairy tales written for children, among them is the story collection *Flower Story and Fruit Story*. The story collection "*Flower and Fruit Story*" focuses on explaining the origin and names of flowers, fruits, trees, and relationships in family and society. The article studies the folk elements in the expressed content of the work, thereby affirming the value of the work in the flow of children's literature.

1. Đặt vấn đề

Trong bộ phận văn học thiếu nhi Việt Nam, Phạm Hồ là một trong số những gương mặt tiêu biểu. Nổi bật trong sáng tác của ông là truyện cổ tích viết cho thiếu nhi với những yếu tố kỳ ảo đan xen với hiện thực và những bài học bổ ích. Phạm Hồ đã tìm tòi một số truyện cổ tích để viết lại, sáng tác các truyện cổ tích hiện đại và ông đã rất thành công với con đường sáng tạo đầy độc đáo của mình. Một trong những tác phẩm tiêu biểu đó là tập truyện *Chuyện hoa chuyện quả*. Tập truyện khá thành công khi tập trung giải thích nguồn gốc xuất hiện và tên gọi của những loài hoa, loài quả, cây cối, qua đó thể hiện thế giới và cuộc sống con người. Bài viết *Chuyện hoa chuyện quả - nhìn từ phương diện nội dung* đi sâu nghiên cứu nội dung thể hiện trong tập truyện *Chuyện hoa chuyện quả* của Phạm Hồ, từ đó góp phần khẳng định giá trị của tác

phẩm, cũng như vị trí của Phạm Hồ trong dòng chảy văn học thiếu nhi Việt Nam.

2. Kết quả nghiên cứu và bàn luận

2.1. Lý giải tên gọi và nguồn gốc các loài hoa, quả

Trong kho tàng truyện cổ tích Việt Nam có một bộ phận không nhỏ truyện cổ tích viết về các loài hoa, loài quả. Truyện cổ tích về các loài hoa, quả, cây cối như: *Sự tích hoa Mộc Lan*, *Sự tích hoa Mai*, *Sự tích hoa Mào Gà*, *Sự tích Dưa Hấu*, *Sự tích quả Bầu kỳ lạ*, *Sự tích Trầu Cau*, *Sự tích cây Chuối*, *Sự tích cây Khế*,... Đây chính là một trong những tác phẩm quan trọng đối với sự phát triển của thiếu nhi.

Với Phạm Hồ, ông đã sử dụng, sáng tạo những câu chuyện về các loài hoa, loài quả dựa trên nền các tác phẩm đã có trong văn học dân gian. Ông đưa truyện cổ tích gần hơn, thực hơn đến với các em. Với vốn hiểu biết

về thiên nhiên Phạm Hồ đã lý giải nguồn gốc và tên gọi các loài hoa, loài quả một cách chân thực nhất. Dưới ngòi bút của Phạm Hồ, cây cối, hoa quả trở thành phương tiện thể hiện tình cảm, những phẩm chất cao quý của con người. Lý giải nguyên nhân và mục đích của việc viết truyện về cây cối, hoa quả, Phạm Hồ tâm sự: “Hồi kháng chiến chống Pháp, tôi có dịp được đi từ Nghĩa Bình ra Việt Bắc, chủ yếu là đi bộ, luồn rừng, lội suối, trèo đèo. Cây rừng Trường Sơn đã làm tôi ngỡ ngàng. Có những cây to cao nhìn phát ngợp, có những cây lại bé bỏng như rêu mà cũng có đủ cả rễ và ngọn. Cây đứng, cây bò, cây leo, cây cuộn... Và hoa quả trăm nghìn sắc hình... Cây rừng gợi nhớ đến cây nhà... tôi dần dần cảm thấy có thể viết được về cây, về hoa quả của cây để nói về người, về tình cảm giữa mẹ và con, anh và em, vợ và chồng, thầy với trò, dân với nước... về những gì tốt đẹp của những con người Việt Nam” [1, 2].

Lý giải tên gọi các loài hoa, loài quả là một trong những nội dung phổ biến trong tập truyện *Chuyện hoa chuyện quả*. Nội dung này được thể hiện ở một số tác phẩm: *Cô gái bán trầm hương* (Hay là sự tích hoa Huệ), *Những con ốc kỳ lạ* (Hay là sự tích quả Roi), *Ruột vàng lấm hạt* (Hay là sự tích cây Mít và cây Bí Ngô), *Anh em nhà trăm mắt* (Hay là sự tích quả Dừa và quả Na), *Bông hoa hình mũi kim* (Hay là sự tích hoa Cỏ May)...

Trong chuyện *Cô gái bán trầm hương*, Phạm Hồ đã lý giải tên gọi của loài hoa Huệ xuất phát từ câu chuyện về người con gái xinh đẹp, dũng cảm hi sinh tính mạng để đuổi tên tướng cướp. Đến sau này, khi người con gái ấy mất đi dân làng thường mang hoa đến trồng quanh am. Khi loài hoa không tên “trắng muốt, năm cánh nở như sao và đặc biệt vào ban đêm có mùi hương thật ngát, thật đậm phảng phất như có mùi trầm hương” được đem từ trong rừng về, dân làng đã đặt tên cho loài hoa ấy theo tên người con gái là hoa Huệ để tưởng nhớ cô. Bởi loài hoa đó có vẻ ngoài xinh đẹp như cô gái, có mùi như thứ trầm hương quý giá mà cô gái đã mang theo để giết tên tướng giặc đem đến bình yên cho

cả vùng.

Đến với truyện *Những con ốc kỳ lạ*, Phạm Hồ đã lý giải tên gọi của loài quả Roi. Loài quả mang cái tên rất đặc biệt gắn với câu chuyện về một người thầy giỏi và phúc hậu cùng ba cậu học trò (hai anh em nhà nghèo và một cậu nhà giàu) với cách dạy lạ lùng: “Tôi không phạt bằng Roi. Tôi có con ốc này thay cho Roi nên gọi là ốc Roi. Tự nó sẽ khen và chê rất công bằng. Học giỏi thì nó sẽ sáng lên như đèn và giúp cho các anh thành đạt. Học kém thì nó sẽ đen dần lại như cục than và chỉ có đem vứt xó” [1, 45].

Tác giả để hình ảnh đối lập giữa nhà nghèo và nhà giàu để gắn với hình ảnh con ốc roi sáng và con ốc roi đen. Và rồi người chăm chỉ, siêng năng thật thà luôn đạt kết quả tốt, hai anh em nhà nghèo sau bao nhiêu khó khăn cuối cùng cũng vượt qua. Khi hai anh em mất, tại mộ mọc lên hai mầm cây rất đẹp, rất hiền, quả của nó như hai con ốc roi ngày trước, ở mộ con gái quả màu hồng, ở mộ con trai quả màu trắng. Có lẽ chính vì sự giống nhau về hình dáng ấy mà người đời gọi loài quả ấy là quả Roi. Và cách gọi tên ấy như là sự ghi nhớ đến lòng tận tâm cũng như cách dạy học của người thầy và hai anh em trong câu chuyện.

Trong truyện *Ruột vàng lấm hạt*, Phạm Hồ đã lý giải tên gọi của cây Mít và cây Bí ngô thông qua câu chuyện về hai người nông dân mang tên Mít và Bí với hai mặt tính cách trái ngược nhau. Anh Mít thì chăm chỉ, siêng năng, tốt bụng, không ngại khó khăn, gian khổ. Ngược lại, anh Bí lười nhác, siêng ăn, biếng làm. Kẻ siêng ăn, nhác làm chọn những việc nhẹ, dễ thì luôn luôn nhận kết đắng, người chăm chỉ, siêng năng sẽ gặt hái được trái ngọt. Từ hình ảnh đó tác giả lý giải quả ruột vàng, có gai nhọn, nhiều hạt ăn được bùi, ngon người đời đặt là “quả Mít”, quả cũng ruột vàng, có hạt, nhẵn mịn, thân bò nhờ có công chăm sóc và lòng yêu thương của hai vợ chồng nên về sau cũng ăn được, ngọt người đời gọi là “quả Bí Ngô”. Qua câu chuyện ấy, từ đặc điểm của hai loại quả, Phạm Hồ rút ra nhiều bài học: lương thiện, siêng năng sẽ gặt hái được trái ngọt; ngược lại tham lam, lười

nhắc sẽ chỉ nhận được trái đắng; có lòng yêu thương, chăm chỉ thì quả đắng cũng hóa ngọt.

Thế giới tự nhiên dưới cái nhìn của Phạm Hồ như được khoác trên mình một tấm áo mới. Qua ngòi bút của mình, Phạm Hồ kể cho các em nhỏ nghe giúp các em nhận ra ý nghĩa, giá trị của những loài cây cỏ vốn hết sức bình dị, quen thuộc xung quanh chúng ta. Việc lý giải tên gọi của các sự vật, hiện tượng thường được thấy xuất hiện trong các câu chuyện cổ tích và Phạm Hồ đã sử dụng thành công yếu tố dân gian này vào việc sáng tạo tác phẩm của mình.

Phạm Hồ là người yêu thiên nhiên. Phải yêu thiên nhiên đến thế nào mà Phạm Hồ mới có thể sáng tạo nên những câu chuyện về các loài cây, loài hoa, loài quả thành công như vậy. Phạm Hồ đã lý giải nguồn gốc của các loài cây, loài hoa, quả một số tác phẩm: *Cái ô đỏ (Hay là sự tích hoa Râm Bụt)*, *Cái kéo kỳ lạ (Hay là sự tích hoa Cải Vàng)*, *Chuyện nàng mây (Hay là sự tích quả Bông Vải)*, *Em bé và Rồng con (Hay là sự tích cây Nhãn)*, *Những bàn tay nhiều ngón (Hay là sự tích cây Chuối)*, *Quả tim bằng ngọc (Hay là sự tích quả Loòng Boong)*, *Tép lên cây (Hay là sự tích cây Bưởi)*, *Em bé hái của và chú Hươu (Hay là sự tích hoa Đại)*, *Ngôi đền đỏ (Hay là sự tích hoa Gạo)*,...

Hoa râm bụt là một trong những loài hoa được Phạm Hồ lý giải nguồn gốc trong truyện *Chiếc ô đỏ*. Nguồn gốc của loài hoa này xuất phát từ câu chuyện cảm động của hai anh em Cảnh và Búp. Vì thương em, nên Cảnh không ngại khó ngại khổ, nguyện hi sinh những thứ yêu thích để mong em được khỏi bệnh. Từ hình dáng chiếc ô đỏ Cảnh may để tạo ra bóng râm đón Bụt về, tác giả gọi tên loài hoa ấy là loài hoa Râm bụt.

Phạm Hồ đã lý giải về nguồn gốc của quả Dứa và quả Na trong câu chuyện *Hai anh em nhà trăm mắt*. Phạm Hồ xây dựng hình ảnh người anh là Dứa có tài bắn mũi tên đồng mười phát không chệch một, người em là Na có đôi mắt có thể nhìn rất xa. Cả hai đã cùng nhau hợp sức, hợp tài để giúp dân làng đánh đuổi quân giặc đến làng, đánh giặc cho tan

tác, giết chết cả 10 tên tướng giặc. Sau này để tưởng nhớ chiến công của họ, thần Trang Ly đã tạo ra hai loại quả với vẻ ngoài mang đặc điểm, tính cách như hiện thân của hai anh em Dứa và Na. Đó chính là nguồn gốc của quả Dứa và quả Na.

Trong truyện *Quả tim bằng ngọc*, Phạm Hồ đã lý giải nguồn gốc của quả Loòng Boong. Câu chuyện kể về hai mẹ con đi ở đợ cho nhà giàu và bị hành hạ, đánh đập. Phạm Hồ đã xây dựng sự tương thông máu thịt giữa mẹ và con bởi hình ảnh con đau mẹ cũng đau và ngược lại mẹ đau con cũng đau. Từ cái vết như dấu móng tay tác giả liên tưởng đến một loài quả “chi lớn hơn quả Hồng Bì một tí. Da nó vàng nhạt, cùi nó trong trong như ngọc và nhìn giống quả tim bé nhỏ. Quả nào cũng mang cái vết như dấu móng tay ai đó bấm vào”[1, 84]. Thứ quả tạo ra từ loài cây chưa từng ra quả ấy như một sự tiếc thương đối với cái chết của hai mẹ con và được gọi là quả Loòng Boong.

Trong truyện *Em bé hái củi và chú Hươu*, Phạm Hồ đã giải thích nguồn gốc ra đời của hoa Đại. Từ tình bạn đáng quý của em bé hái củi và chú hươu. Em bé hái củi đã cứu chú Hươu con sau đó hàng ngày đôi bạn cùng nhau vui chơi, cùng nhau làm việc, cùng lớn lên và trải qua nhiều biến cố để rồi cuối cùng gặp lại chú Hươu đã không con, dấu tích còn lại là cây hoa trắng nở rất đẹp và ngày nay người đời gọi là cây hoa Đại. Mở đầu tác giả đã mang đến một tình bạn vô cùng chân quý, trong sáng và đẹp đẽ. Kết thúc là sự ra đời của cây hoa Đại - đại diện cho tình bạn tha thiết, chung thành ấy.

Lý giải nguồn gốc các sự vật trong tự nhiên, giải thích sự hình thành của các sự vật, hiện tượng là một trong những nội dung thường xuất hiện trong văn học dân gian. Phạm Hồ đã sử dụng yếu tố dân gian trong việc giải thích nguồn gốc xuất hiện của các loài hoa, loài quả, cây cối. Sự lý giải vừa mang tính hiện thực vừa mang tính kỳ ảo, khiến cho mỗi câu chuyện thêm thú vị và hấp dẫn.

2.2. Phản ánh mối quan hệ gia đình và xã hội

Chuyện hoa chuyện quả của Phạm Hồ ngoài việc lý giải tên gọi và nguồn gốc của loài hoa, quả còn phản ánh các mối quan hệ của con người trong gia đình và xã hội lúc bấy giờ.

2.2.1. Phản ánh các mối quan hệ gia đình

Các mối quan hệ trong gia đình là một trong số các chủ đề quan trọng của văn học dân gian. Chủ đề này viết về mối quan hệ giữa những người trong gia đình, đó là mối quan hệ giữa người ông, người bà với con cháu, giữa người anh, người chị và người em, giữa cặp vợ chồng hay mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái,... Các mối quan hệ này được thể hiện rất nhiều trong ca dao, dân ca, tục ngữ thành ngữ của Việt Nam như: “*Công cha như núi thái sơn/ Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra/ Một lòng thờ mẹ kính cha/ Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con*” hay “*Tay nâng chén muối đĩa gừng/ Gừng cay muối mặn xin đừng quên nhau*”. Hoặc các truyện cổ tích như: *Sự tích cây Vú Sữa, Sự tích hoa cúc trắng, Câu bé tích chu, Câu chuyện bó đũa, ...* Trong tập truyện *Chuyện hoa chuyện quả*, Phạm Hồ đã phản ánh một cách khá cụ thể các mối quan hệ gia đình trong đời sống xã hội. Đó là mối quan hệ ông cháu, anh em, vợ chồng, mối quan hệ cha mẹ - con cái.

a. Phản ánh mối quan hệ anh – em

Từ xa xưa, ông cha ta đã rất coi trọng mối quan hệ anh em trong gia đình. Anh – em được so sánh như tay với chân, anh em trong gia đình gần gũi như máu thịt với nhau. Đây là mối quan hệ được phản ánh khá phổ biến trong truyện cổ tích Việt Nam. Mối quan hệ này được thể hiện ở những truyện cổ tích như: *Anh em họ Diên, Anh em như thể tay chân, Câu chuyện về tình anh em, Còn anh còn em tình thương còn ở lại, câu chuyện về hai anh em nghèo rất thương nhau, Dữu Cốn chăm anh bị bệnh, Con gái nhà Trần Huệ, Lý Tịch chịu bóng, Sự tích con ve sầu, Ba anh em, Anh em sinh năm, ...*

Với tập truyện *Chuyện hoa chuyện quả*, Phạm Hồ đã khéo léo sử dụng yếu tố dân gian trong việc phản ánh mối quan hệ anh - em. Một số tác phẩm tiêu biểu phản ánh mối quan hệ anh em như: *Cái ô đỏ (Hay sự tích hoa Râm bụt), Chuyện nàng Mây (Hay là sự tích quả Bông Vải), Cô gái bán trầm hương (Hay là sự tích hoa Huệ), Ruột vàng lấm hạt (Hay là sự tích cây Mít và cây Bí Ngô), Em bé và Rồng con (Hay là sự tích cây Nhãn), Anh em nhà trăm mắt (Hay là sự tích quả Dứa, quả Na), Tép lên cây (Hay là sự tích cây Bưởi), Khóm dứa là không gai (Sự tích hoa Ngọc Trai)...*

Trong truyện *Cái ô đỏ (Hay sự tích hoa Râm bụt)*, Phạm Hồ đã phản ánh mối quan hệ anh em giữa Búp và Cành: Búp là anh em, Cành lớn hơn Búp 7 tuổi. Búp hai chân bị liệt, Cành vì thương em quá nên lên núi tìm tới sự giúp đỡ của Bụt. Cành hi sinh cả đôi chân của mình và cả cái ô đỏ mới toanh của mình để làm ô cho em, Bụt cảm động trước tình cảm của Cành dành cho em mà đã giúp Búp đi lại được, cả hai anh em đều lành lặn. Đây là câu chuyện về ruột thịt đáng được chân trọng, người anh vô cùng yêu thương người em có thể hi sinh tất cả để cho người em được hạnh phúc, được sống cuộc sống như người bình thường. Câu chuyện phản ánh mối quan hệ anh em ruột thịt khăng khít với nhau, yêu thương, chăm sóc, hi sinh giúp đỡ nhau. Phạm Hồ đã thành công phản ánh được tình cảm giữa anh em qua hình ảnh chia sẻ, hi sinh, giúp đỡ lẫn nhau.

Truyện *Em bé và Rồng con (Hay sự tích cây Nhãn)* kể về chú Rồng con lạc mẹ khi còn là trứng được Em bé nhặt về, sau khi nở thì được mẹ con Em bé nhận nuôi. Tuy Rồng con chỉ là con nuôi nhưng tình cảm anh em, mẹ con như máu mủ với nhau. Cho đến một ngày nọ có một tên tướng cướp tham lam dù đã cướp được nhiều của cải nhưng vẫn muốn lên làm vua, hấn đã sai quạ tinh đi tìm và móc mắt Rồng con để trở thành vua. Con quạ tinh phát hiện rồng con liền bán tính kế hoạch với chủ và móc mắt của Rồng con. Em bé và Rồng con phát hiện âm mưu của chúng, chiến

đầu giành lại mắt cho Ròng con, nhưng con mắt bị rơi hư mất. Em bé và Ròng con đưa mắt cho mẹ em bé trông và chăm sóc, khi cây kết quả có hai quả là đôi mắt của Ròng con. Đôi mắt của ròng con khôi phục và giúp đỡ dân làng. Cây và quả mà mẹ em bé trông ra được gọi là Long Nhân hay quả nhân bây giờ. Truyện nói về tình nghĩa anh em, tuy Em bé và Ròng con không phải anh em ruột nhưng vẫn yêu thương nhau, chăm sóc như anh em ruột thịt.

Chuyện hoa chuyện quả đã phản ánh một cách đa dạng, phong phú các mối quan hệ anh em trong xã hội lúc bấy giờ. Đó là mối quan hệ anh em cùng huyết thống với nhau, anh em không cùng huyết thống với nhau. Anh em không cùng huyết thống với nhau nhưng kết thân với nhau, kết nghĩa với nhau ví trong truyện *Em bé và Ròng con* có mối quan hệ kết nghĩa, không cùng huyết thống, không cùng ruột thịt, dưới con mắt của Phạm Hồ thì đó là mối quan hệ rất gắn bó với nhau, hi sinh nhau, yêu thương nhau và đùm bọc nhau.

Qua các truyện trên, Phạm Hồ đã để lại nhiều bài học quý giá về tình cảm anh em. Trong gia đình, mối quan hệ anh chị em là mối quan hệ của những người sống trong gia đình cùng huyết thống hoặc không cùng huyết thống nhưng với tư cách là con cái của cha mẹ. Đây là những mối quan hệ gắn bó từ khi còn rất nhỏ và tạo dựng nên những nguồn tình cảm mạnh mẽ và có tác động đến gia đình. Mối quan hệ anh em trong gia đình được xây dựng bởi giá trị của tinh thần đoàn kết, yêu thương, hoà thuận, hạnh phúc, chia sẻ với nhau. Một gia đình hạnh phúc là gia đình có mối quan hệ anh chị em hoà thuận với nhau, hoà thuận ở đây là biết kính trên nhường dưới, yêu thương, chăm sóc, chia sẻ. Anh, chị phải có trách nhiệm yêu thương, chăm sóc các em. Từ xa xưa ông cha ta đã để lại nhiều câu nói có giá trị và ý nghĩa sâu sắc về tình cảm trong mối quan hệ anh chị em trong gia đình. Điều đó tạo nên giá trị nhân văn sâu sắc của tác phẩm trong dòng chảy văn học thiếu nhi Việt Nam.

b. Phản ánh mối quan hệ vợ - chồng

Mối quan hệ vợ - chồng là mối quan hệ được phản ánh khá phổ biến trong truyện cổ tích Việt Nam. Tình cảm vợ chồng được thể hiện qua những truyện cổ tích: *Trình phụ hai chồng*, *Tình yêu đích thực của những vị thần*, *Tình yêu của muối*, *Sức mạnh của tình yêu*, *Tình yêu vĩnh cửu*, *Tình yêu cao thượng...* Trong tập truyện *Chuyện hoa chuyện quả*, Phạm Hồ cũng phản ánh khá cụ thể mối quan hệ vợ chồng trong tác phẩm của mình. Một số tác phẩm tiêu biểu trong tập truyện *Chuyện hoa chuyện quả* phản ánh mối quan hệ vợ chồng như: *Con ốc kì lạ* (Hay là sự tích quả Roi), *Bông hoa hình mũi kim* (Hay là sự tích hoa Có Mây), *Tiếng sáo và con rắn* (Hay Sự tích hoa thiên lý), *Chọn rể quý* (Hay là sự tích cây So Đũa)...

Truyện *Tiếng sáo và con rắn* (Hay Sự tích hoa thiên lý) kể về sự chung thủy sắt son của đôi vợ chồng, cho dù gặp hoàn cảnh nào cũng yêu thương, chung thủy với nhau. Chàng trai là người thổi sáo rất hay. Con rắn lục đem lòng yêu tiếng sáo, yêu chàng trai, nó đã biến giống y hệt người vợ của chàng trai, khiến chàng trai không phân biệt được vợ nào là vợ thật, vợ nào là vợ giả. Qua ba lần thử thách đều bịt mắt: đầu là mùi áo của anh chồng, bát canh mà anh chồng thích ăn và bóng dáng quen thuộc của anh. Lần cuối cùng con rắn lục đã bị bại lộ. Từ đó hai vợ chồng chàng thổi sáo sống hạnh phúc bên nhau. Tình cảm vợ chồng luôn sắt son, hiểu nhau từ những thứ quen thuộc nhất, từ mùi áo của chồng, từ đồ ăn mà người mình yêu thương thích ăn nhất, từ bóng dáng, tiếng bước chân, hành động quen thuộc,... nên người vợ không cần nhìn mà chỉ cảm nhận cũng đủ biết được đâu là chồng mình và đâu không phải chồng mình. Phạm Hồ đã sử dụng các tình tiết li kì con rắn lục biến thành người vợ, để thử thách tình cảm của hai vợ chồng, nhưng thực ra là thử thách tình cảm của người vợ dành cho chồng mình. Những tình tiết vô cùng đơn giản nhưng lại chứng dựng vô vàn sự tinh tế, yêu thương, chăm sóc tận tảo của người vợ dành cho chồng. Phạm Hồ đã để lại bài học

của sự thủy chung, sắt son và cũng đã giải thích được các hiện tượng tự nhiên, tại sao rấn lục lại thích lên cây hoa Thiên Lý.

Truyện *Bông hoa hình mũi kim* (Hay là sự tích hoa Cỏ May) kể về lần tình cơ gặp nhau của đôi trai tài gái sắc. Trong nước bỗng xuất hiện nhiều người may tài giỏi, người ta mở cuộc thi để chọn người may tài nhất. Chấm thi là các bà hiểu biết về nghề may, những mỗi người đưa ra phương án khác nhau nên quyết định mỗi người tham gia thi phải qua đủ 5 bước đó. Qua 5 vòng còn một chàng trai và một cô gái nhưng cuối cùng chàng trai được chọn là người may giỏi nhất. Nhưng chàng trai có ý kiến cô gái mới là người giỏi nhất vì sức khỏe nên mới bị lệch vài ly vì thế bàn luận và cho cả hai là người giỏi nhất. Cả hai đều có tài thêu thùa, đã qua hết các vòng mà chưa phân định thắng thua, lại cùng đồng lòng, nhất trí mà xem người kia là giỏi nhất. Có lẽ, chính vì điều này mà chàng trai và cô gái đã phải lòng và kết duyên với nhau, con của họ sau này là những người may tài giỏi nhất. Mỗi lương duyên này đã tạo ra tình cảm gắn kết lâu bền giữa chàng trai và cô gái. Chàng trai và cô gái đã kết duyên với nhau, con của họ sau này là những người may tài giỏi nhất. Để tạo nên sự bất tử trong tình cảm gia đình Phạm Hồ đã tạo nên hoa cỏ may để người đời luôn ghi nhớ tình cảm sắt son thủy chung của họ. Mỗi quan hệ vợ chồng trong tập truyện *Chuyện hoa chuyện quả* không được phản ánh nhiều nhưng nó đã mang lại nhiều bài học ý nghĩa trong cuộc sống. Phạm Hồ đã tạo dựng tình huống để cho người con trai và người con gái gặp nhau khi đi học, đi thi rồi kết duyên với nhau tạo thành những câu chuyện đẹp về tình yêu.

Phạm Hồ đã thể hiện mối quan hệ vợ - chồng với sự trân trọng, nâng niu họ gặp nhau yêu nhau kết nghĩa vợ chồng trải qua bao nhiêu khó khăn, biến cố trong cuộc sống, họ vẫn về bên nhau đến được với nhau, sống hạnh phúc bên nhau. Một lần nữa, Phạm Hồ muốn đề cao giá trị tình cảm gia đình trong cuộc sống xã hội lúc bấy giờ.

c. Phản ánh mối quan hệ cha mẹ - con cái

Mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái là mối quan hệ cơ bản nhất, là thứ tình cảm thiêng liêng, gắn bó, gắn gũi với thiếu nhi và được văn học dân gian khai thác khá phổ biến. Một số truyện cổ tích phản ánh mối quan hệ cha mẹ và con cái như: *Tình cha con, câu chuyện bó đũa, Đứa con gái hiếu thảo, Núi vút bỏ mẹ già, Người con út hiếu thảo, Sự tích hoa cúc trắng, Sự tích cây vú sữa, Người tiểu phu hoá nai, ...* Các truyện cổ tích trên đã phản ánh đa dạng, phong phú về mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái.

Trong tập truyện *Chuyện hoa chuyện quả*, Phạm Hồ đã thể hiện khá cụ thể mối quan hệ cha mẹ - con cái. Mối quan hệ này được Phạm Hồ phản ánh trong một số tác phẩm: *Cô gái bán trầm hương* (Hay là sự tích hoa Huệ), *Em bé và Rồng con* (Hay là sự tích cây Nhãn), *Những bàn tay nhiều ngón* (Hay là sự tích cây Chuối), *Quả tim bằng ngọc* (Hay là sự tích quả Loong Boong), *Một người con có hiếu* (Hay là sự tích hoa Vạn Thọ), ...

Truyện *Em bé và Rồng con* (Hay là sự tích cây Nhãn) kể rằng: Tên tướng cướp tham lam dù cướp được nhiều của cải nhưng vẫn muốn lên làm vua, sai quạ tinh đi tìm và móc mắt của rồng để trở thành vua. Rồng con lạc mẹ khi còn là trứng được em bé nhặt về, sau khi nở thì được mẹ con em bé nhận nuôi. Con quạ tinh phát hiện rồng con liền bán tính kế hoạch với chủ và móc mắt của Rồng con. Em bé và Rồng con phát hiện âm mưu của chúng, chiến đấu giành lại mắt cho rồng con, nhưng con mắt bị rơi hư mất. Em bé và rồng con đưa mắt cho mẹ em bé trông và chăm sóc, khi cây kết quả có hai quả là đôi mắt của rồng con. Đôi mắt của rồng con khôi phục và giúp đỡ dân làng. Cây và quả mà mẹ em bé trông ra được gọi là Long Nhãn hay quả nhãn bây giờ. Phạm Hồ đã khắc họa hình ảnh của một người mẹ hết lòng vì con cái. Khi Rồng con bị tên cướp và quạ đen hủy hoại đi đôi mắt, mất đi thị giác. Khi biết nếu muốn nhìn lại cần lấy “mắt Rồng mới hồng đem lăn đất, chôn sâu đúng một gang tay, mười ngày tưới sữa, mười ngày tưới mật, thì sẽ mọc thành cây” [1, 65]

và khi cây kết quả sẽ có hai quả phát sáng có thể thành mắt của Rồng, người mẹ thương Rồng con không ngại khó nhọc ngày ngày đi xin sữa, tưới mật hoa, chăm sóc cây để có thể tìm lại đôi mắt cho Rồng con. Đây là tình mẫu tử thiêng liêng, người mẹ dù cho không phải ruột thịt, cũng hết lòng vì con.

Truyện *Quả tim bằng ngọc (Hay là sự tích quả Lòong Boong)* là câu chuyện kể về hai mẹ con nhà nghèo đi ở cho một nhà giàu, hàng ngày bị mắng nhiếc đánh đập nhưng vẫn cố gắng chịu đựng. Tên nhà giàu có một con chim quý, người con đã thả chim đi. Người mẹ để người con chạy nhưng hai mẹ con tương thông nhau, nếu ai bị thương thì người còn lại cũng bị thương, nên khi tên nhà giàu không tra hỏi được con chim liền cầm mảc đâm chết người mẹ, cùng lúc đó người con trên ngực cũng gục xuống. Tên nhà giàu vì đuổi theo bắt chim họa mi mà ngã xuống vực mà chết, người vợ của hắn cũng vì khiếp quá ngã chết theo. Người dân trong làng tiếc thương hai mẹ con nên đã chôn cất hai người gần nhau, những khóm cây mọc quanh đó ban đầu chỉ có hoa nhưng năm đó đã kết thành những quả mà sau này người ta gọi là quả Lòong Boong. Phạm Hồ đã phản ánh được hình ảnh tên nhà giàu đã dùng giáo đâm chết mẹ, cùng lúc người con đã gục xuống bởi hai mẹ con đều phải chịu những vết thương giống nhau. Thể hiện được tình cảm của người mẹ được thể hiện trong câu truyện, tuy nghèo khổ nhưng lại hết lòng yêu thương, bảo vệ con, cuối cùng hi sinh cả tính mạng vì con. Tình cảm thiêng liêng ấy đã chạm vào trái tim người đọc.

Qua tập truyện *Chuyện hoa Chuyện quả*, Phạm Hồ đã phản ánh mối quan hệ trong gia đình với nhiều bài học nhân văn sâu sắc về sự đoàn kết, thương yêu nhau, giúp đỡ lẫn nhau giữa các thành viên trong một gia đình.

2.2.2. Phản ánh các mối quan hệ xã hội

Văn học dân gian không chỉ phản ánh mối quan hệ gia đình với những tình cảm yêu thương chân thành, tha thiết, đùm bọc lẫn nhau mà còn phản ánh những mối quan hệ xã hội với những người bạn, người thầy và cả

những xung đột mâu thuẫn giai cấp trong xã hội lúc bấy giờ. Các mối quan hệ này được thể hiện ở rất nhiều thể loại của văn học dân gian, như tình bạn trong truyện *Bán tóc đãi bạn, Cửa thiên trả địa, Lưu Bình Dương Lễ*,... Nghĩa sư đồ trong các câu ca dao, thành ngữ tục ngữ: “*Muốn sang thì bắc cầu kiều/ Muốn con hay chữ thì yêu lấy thầy*”, “*Nhất tự vi sư, bán tự vi sư*”,... Sự xung đột giai cấp trong *Sự tích con thạch sùng, Thạch Sanh, Bắt cô trói cột, Sự tích chim khảm khắc*,... Trong tập truyện *Chuyện hoa chuyện quả*, Phạm Hồ đã khắc họa một cách chân thực, cụ thể các mối quan hệ trên.

a. Phản ánh mối quan hệ bạn bè

Trong truyện cổ tích dân gian, mối quan hệ bạn bè là một trong số những nội dung quan trọng. Các tác phẩm viết về mối quan hệ này cho chúng ta những bài học, những tấm gương cuộc sống về cách đối nhân xử thế, về cách xây dựng những tình bạn lâu bền, cùng nhau tạo ra giá trị của cuộc đời, như *Cắt tóc đãi bạn, Sự tích ngày và đêm, Lưu Bình Dương Lễ, Cửa thiên trả địa*,...

Viết về tình bạn, Phạm Hồ tập trung viết về thứ tình cảm trong sáng, chân thành, tin tưởng lẫn nhau. Đó là tình cảm mà con người có thể vì nhau hi sinh lợi ích của bản thân hoặc vì bạn vượt qua khó khăn của chính mình. Truyện *Em bé hái củi và chú Hươu (Hay sự tích hoa Đại)* kể về tình bạn giữa cậu bé và chú Hươu. Cậu bé và chú Hươu quen nhau cho đến khi chia xa đã phải trải qua những nguy hiểm rình rập. Em bé vô cùng yêu quý bạn bè, vì chú Hươu mà sẵn sàng chống lại nhà đồ tể, chịu cảnh bị đánh, bị đau chỉ mong Hươu được an toàn: “*Khi thấy lão đồ tể và hai người nhà ập tới. Em bé quát to: Hươu ơi, chạy đi! Hươu con chần chừ. Em bé phát vào cổ nó một cái thật mạnh và quát: Chạy đi! Hươu con hiểu ý phóng như bay vào rừng*” [1, 98 - 99]. Chính vì không bắt được hươu mà “*lão đồ tể giận lắm, quay lại đánh cho em bé một trận. Trong cơn điên tiết lấy luôn hòn đá nện vào lưng em bé. Không may hòn đá trúng đầu. Em bé ngã lăn ra nằm không động đậy*” [1, 99]. Chú Hươu con rất

thông minh, hiểu được tiếng người, khi thấy “lão đồ tể độc ác cùng hai tên người nhà đã về thật rồi, hươu con chạy xuống với người bạn thân thiết của mình”, “hà hơi ấm vào lưng, vào ngực em bé” cho đến khi em tỉnh dậy. Chính chú hươu con đã quay lại để cứu lấy người bạn của mình. Khi em bé muốn rời đi, hươu con tin tưởng em bé mà ở lại khu rừng chờ đợi người bạn, đến lúc già sắp mất cũng quay lại cái hang khi xưa hai người cùng ở và để lại loài hoa Đại trắng muốt chờ đợi bạn. Đây chính là tình cảm sẵn sàng hi sinh và luôn tin tưởng bạn bè.

Phạm Hồ sử dụng biện pháp nhân hóa, thổi hồn vào từng sự vật để thể hiện bức tranh về tình bạn. Đối với Phạm Hồ, khi viết nên những câu chuyện này, nhà văn cũng mong muốn các em luôn có tình bạn trong sáng, chân thành, quan tâm yêu thương nhau. Bên cạnh tình bạn trong sáng bền chặt, không vụ lợi, hết lòng vì bạn bè, trong sáng tác của Phạm Hồ cũng khắc họa những kẻ được xem là “bạn” nhưng lại ích kỷ chỉ một lòng muốn lợi dụng, chiếm đoạt của người khác, như anh Bí trong truyện *Ruột vàng lấm hạt*. Một kẻ (anh Bí) thì siêng ăn, biếng làm chỉ muốn nhận sự giúp đỡ của người khác để sống, lại tham lam mà đi ăn trộm hạt quả của anh Mít, rồi nhận cái kết là chết vì no. Tại đây, Phạm Hồ cũng đã chỉ ra và phê phán những con người tham lam, chỉ biết lợi dụng lòng tốt của người khác, phản bội lại niềm tin của bạn bè, những người như vậy thường chỉ nhận kết cục xấu, mất hết niềm tin và bạn bè. Đây là một bài học mà Phạm Hồ dành cho người đọc nói chung và các em nhỏ nói riêng, để mỗi người chúng ta luôn có một tình bạn trong sáng, chân thành và không vụ lợi.

b. Phản ánh mối quan hệ thầy – trò

Từ xưa đến nay, nhân dân Việt Nam coi trọng truyền thống *Tôn sư trọng đạo*. Người thầy có vị trí đặc biệt trong cuộc sống của chúng ta. Trong văn học dân gian, truyền thống này được thể hiện nhiều trong các câu ca dao, tục ngữ, truyện cổ như: *Bán tị vì sư, nhất tị vì sư, Không thầy đố mày làm nên, Tam đại con gà, Văn hay, Thầy cứu trò...*

Truyền thống ấy đã được Phạm Hồ giữ gìn và phát huy bằng câu chuyện về tình nghĩa sư đồ trong tập truyện *Chuyện hoa chuyện quả* để nhắc, để gọi, để nhớ mối quan hệ sư đồ với tình cảm cao đẹp. Với truyện *Những con ốc kỳ lạ (Hay sự tích quả Roi)*, chúng ta nhìn thấy hình ảnh một người thầy tận tâm, không sợ quyền thế cũng chẳng ngại tiền tài, hết mực yêu quý học trò, sẵn sàng hi sinh bản thân để mong cứu học trò được toàn vẹn. Ta nhìn thấy những người học trò nghèo hiếu học, dốc công học tập, nỗ lực thành tài, luôn ghi nhớ lời thầy, ơn thầy suốt đời không thôi, để rồi sau này khi mất lại hóa thành loài cây khi ra quả có hình dạng như những con ốc mà thầy đưa.

Minh chứng cho tình cảm sư đồ này chính là những con ốc roi phát ra ánh sáng và cuộc sống thành công, hạnh phúc sau bao trắc trở của hai người học trò. Nhất là với con ốc roi màu hồng và người học trò là nữ thì cái tâm, cái đức của người làm thầy được thể hiện vô cùng rõ ràng. Trong xã hội phong kiến trọng nam khinh nữ, những người con gái không được ủng hộ, cho phép việc đi học, đi thi. Đi học có thầy chịu nhận đã khó, chứ đừng kể đến việc đi thi bằng vàng. Người con gái giả nam trang học hành, lừa được mọi người nhưng không lừa được con ốc sáng hồng, cũng không lừa được người thầy tài giỏi. Ấy thế mà người thầy chọn đầu đi chuyện này dù biết “... nếu việc này lộ ra thì con sẽ bị tội chém đầu, mà thầy cũng không sống nổi!” [1, 47] nhưng thầy lại nói “Tuy vậy, thầy biết hai con là người tài giỏi, lại có chí lớn. Vì lẽ đó, thầy sẽ giấu kín việc này và hai con cứ việc học tập tiếp...” [1, 47]. Người thầy quý trọng hiền tài, không phân biệt giàu nghèo sang hèn, lại càng không phân biệt nam nữ dốc lòng chỉ dạy cho trò. Đây cũng là nỗi niềm khát khao của bao thế hệ phụ nữ sống trong thời đại phong kiến xưa, muốn được tôn trọng, muốn được học tập và có lẽ cả ước mong bình đẳng với nam nhân. Phạm Hồ đã thấy được điều đó mà đưa vào câu chuyện một cách đơn giản nhưng lại gây ấn tượng sâu đậm.

Chỉ với một câu chuyện nhỏ trong các tác phẩm của mình, Phạm Hồ mang đến cho người đọc cái nhìn cụ thể về nghĩa vụ trong xã hội phong kiến. Thầy trọng là trọng cái tài ở người học trò chứ không trọng nam mà khinh thường nữ giới, vì trò thầy nguyện hi sinh để giành sự sống cho trò. Những người học trò hiếu học, không phân biệt nam hay nữ, họ dốc lòng học tập, có ơn nhớ ơn, dù trong xã hội phong kiến họ chỉ là những hạt cát nhỏ bé, cũng cố gắng sống một đời không thẹn.

c. Phản ánh xung đột giai cấp trong xã hội

Một trong số nội dung quan trọng của văn học dân gian đó là phản ánh sự xung đột giai cấp giữa các tầng lớp người trong xã hội. Xung đột giữa địa chủ với nông dân, với những con người nghèo khổ đang mưu sinh kiếm sống từng ngày, lớn hơn đó chính là xung đột giữa những địa chủ với người nông dân hiền lành, xung đột về lãnh thổ, sự an yên của đất nước với giặc ngoại xâm đánh cướp. Sự xung đột trong mối quan hệ của giai cấp trong xã hội được tác giả dân gian thể hiện ở rất nhiều truyện như *Thạch Sanh*, *Cây tre trăm đốt*,...

Xung đột giai cấp trong xã hội là một trong những nội dung quan trọng trong văn học dân gian Việt Nam với số lượng tác phẩm không nhỏ phản ánh cuộc sống bị áp bức, bị bóc lột của người nông dân xưa cũ. Mối quan hệ này được Phạm Hồ khắc họa và tái hiện lại với những xung đột tiêu biểu nhất trong tập *Chuyện hoa chuyện quả* với các tác phẩm: *Chuyện nàng Mây* (*Sự tích quả Bông Vải*), *Cô gái bán trầm hương* (*Sự tích hoa Huệ*), *Con ốc kì lạ* (*Sự tích quả Roi*), *Em bé và Rồng con* (*Sự tích cây Nhãn*), *Anh em nhà trăm mắt* (*Sự tích quả Dừa, quả Na*), *Quả tim bằng ngọc* (*Sự tích quả Loong Boong*), *Tép lên cây* (*Sự tích quả Bưởi*),...

Đọc *Chuyện hoa chuyện quả*, chúng ta thấy các tác phẩm *Anh em nhà trăm mắt*, *Cô gái bán trầm hương*, *Tép lên cây*,... đều phản ánh quá trình chống lại giai cấp cầm quyền. Các nhân vật chính như anh em nhà Dừa và Na (*Anh em nhà trăm mắt*), 5 anh em (*Tép lên*

cây), cô con gái út (*Cô gái bán trầm hương*) đã dùng lòng dũng cảm, sự tài hoa của bản thân để giúp cho dân làng, quê hương được bình yên. Còn các tác phẩm *Trái tim bằng ngọc*, *Chuyện nàng Mây*,... lại phản ánh hiện thực xã hội đương thời với những bất công giữa giai cấp cầm quyền, có tiền có địa vị và những người nông dân nhỏ yếu bị áp bức, với khát vọng về công bằng trong xã hội.

Chúng ta đã từng đọc, từng nghe về những chiến công hào hùng của dân tộc, đều biết rằng không có cuộc chiến nào là không có sự hi sinh. Phạm Hồ không né tránh việc viết về cái chết, mà khéo léo đưa vào tác phẩm một cách cô tích hóa. Trong truyện *Cô gái bán trầm hương*, người em gái dũng cảm trong câu chuyện đã hi sinh sau khi giết chết được tên tướng giặc, sự gan dạ và hi sinh đó của người con gái đã cảm động biết bao người dân trong làng, chính vì thế mà họ lấy tên cô đặt tên cho một loài hoa trong trắng và cao đẹp. Trong truyện *Tép lên cây*, kết truyện trọn vẹn hơn khi những người anh hùng giết giặc đã bảo vệ được dân làng và chính bản thân, nhưng gia đình năm anh em tài hoa đó mãi mãi mất đi một người anh cả thà chết cũng không chịu rên đau cho giặc. Đó là tinh thần yêu nước không khuất phục dưới cường quyền phục dịch mà ông cha ta đã truyền lại từ bao đời nay. Và trọn vẹn nhất có lẽ là câu chuyện chống giặc của hai anh em Mít và Na trong tác phẩm *Anh em nhà trăm mắt*. Hai anh em bằng sự tài giỏi của bản thân đã triệt để đánh đuổi lũ giặc sang cướp làng, cướp đất, trở thành anh hùng trong mắt mọi người.

Trong cuộc sống xã hội xưa, những người nông dân nhỏ bé luôn bị áp bức bởi giai cấp cầm quyền, buộc mình phải làm theo những gì mà giai cấp trên áp đặt xuống. Như câu chuyện của nàng Mây, một cô gái nông dân chỉ vì xinh đẹp, vì bị công chúa ganh ghét, buộc phải làm những việc khó mà người bình thường không thể nào làm được để Thanh Hoa công chúa có lý sát hại nàng. Đó là hiện thực trong xã hội phong kiến, những người nông dân không có quyền được phản kháng trước mệnh lệnh của người có quyền thế. Tuy

nhiên trong truyện, người tốt được báo đáp, nàng Mây không chỉ vượt qua thử thách còn được trở về quê, sống cuộc đời hạnh phúc. Trong khi đó, ác giả thì ác báo, công chúa Thanh Hoa đã phải chịu trừng phạt mất đi cả tính mạng vì những hành động của mình. Đó là lý tưởng về sự công bằng trong cuộc sống đối với những người nông dân, họ trông chờ ác giả ác báo, thiện giả thiện báo, nhưng lại không quá tin vào chính quyền vào bộ máy nhà nước khi ấy, mà trông chờ vào một thế lực siêu nhiên thứ ba xuất hiện giúp họ giành lại công bằng. Phạm Hồ hiểu điều ấy, ông đã nhuần nhuyễn thể hiện tư tưởng ấy trong tác phẩm của mình, không chỉ đời sống mà còn phản ánh cả suy nghĩ của người dân.

Phạm Hồ đã thành công khi viết về mối quan hệ giai cấp trong xã hội. Mỗi tác phẩm là một góc nhỏ của xã hội phong kiến với nhiều điều, nhiều mặt, có tốt có xấu đem đến cho người đọc người đọc hiểu biết về lịch sử cuộc sống lúc bấy giờ. Điều đó khiến cho bức tranh hiện thực xã hội trong tập truyện *Chuyện hoa chuyện quả* lúc bấy giờ thêm đa dạng, phong phú.

3. Kết luận

Tập truyện *Chuyện hoa chuyện quả* của Phạm Hồ đã có vị trí quan trọng trong nền văn học thiếu nhi Việt Nam. Với bài viết *Chuyện hoa chuyện quả - nhìn từ phương diện nội dung*, chúng tôi đã làm sáng tỏ một phần nội dung của các truyện bằng cách phân tích nội dung lý giải tên gọi, nguồn gốc của các loài hoa, loài quả và các mối quan hệ gia đình, xã

hội được thể hiện trong tác phẩm. Đằng sau mỗi câu chuyện về loài hoa, loài quả Phạm Hồ đã tái hiện bức tranh đời sống con người với những bài học giá kinh nghiệm giá trị. Hi vọng rằng những câu chuyện mang ý nghĩa nhân sinh và đậm chất liệu dân gian trong tập truyện *Chuyện hoa chuyện quả* sẽ trở thành món ăn tinh thần của thế hệ trẻ, có tác dụng bồi dưỡng nhân cách, trí tuệ cho thế hệ thiếu nhi.

Tài liệu tham khảo

1. Phạm Hồ. (2020). *Chuyện hoa chuyện quả*, NXB Kim Đồng, Hà Nội.
2. Nguyễn Thanh Huyền. (2017). *Từ truyện cổ tích dân gian đến truyện cổ tích của nhà văn (trường hợp của Tô Hoài và Phạm Hồ)*. NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.
3. Lã Thị Bắc Lý. (2019). *Phạm Hồ và khu vườn cổ tích của tuổi thơ*, Internet <https://nhabup.vn/news/ly-luan-phe-binh/pham-ho-va-khu-vuon-co-tich-cua-tuoi-tho-272.html>
4. Hồ Hữu Nhật. (2018). *Ảnh hưởng văn học dân gian trong truyện thiếu nhi Việt Nam 1975 – 2010*. NXB Đại học, Huế.
5. Ngô Đình Vân Nhi. (2008). *Đặc điểm truyện viết cho thiếu nhi của Phạm Hồ*. NXB Đại học Sư phạm, Thành phố Hồ Chí Minh.
6. Nguyễn Thị Thúy. (2010). *Nghệ thuật Chuyện hoa chuyện quả của Phạm Hồ*. NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.